

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### HI 3874

### Bộ thuốc thử nitrat

Kính gửi quý khách hàng,

Cảm ơn quý khách đã chọn sản phẩm của Hanna.

Xin vui lòng đọc kỹ bản hướng dẫn sử dụng (HSDS) này trước khi sử dụng bộ thuốc thử. HSDS này cấp đầy đủ thông tin cần thiết để sử dụng đúng bộ thuốc thử.

Tháo bộ thuốc thử khỏi kiện đóng gói và kiểm tra để chắc chắn không xuất hiện hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Nếu có bất kỳ hư hại nào, báo ngay cho nhà phân phối hay văn phòng của Hanna gần nhất biết.

Mỗi bộ thuốc thử được cấp bao gồm:

- Thuốc thử HI 3874-0, dạng gói (100 gói);
- Một cốc so màu hình khối;
- Cốc đo (cuvet) thủy tinh kèm nắp.

Lưu ý: Bất kỳ khoản nào kể trên có khiếm khuyết, hãy gửi trả lại chúng tôi trong nguyên dạng đóng gói ban đầu của bộ thuốc thử.

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Thang đo	0–50 mg/L NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> -N
Số giá nhỏ nhất	10 mg/L NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> -N
Phương pháp phân tích	so màu
Lượng mẫu	10 mL
Số phép thử	100
Cỡ hộp đóng gói	230x59x70 mm (9,0 x 2,3 x 2,8")
Khối lượng hàng	156 g (5,5 auxo)

### Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH

Ion nitrat tồn tại lượng vết trong nước bề mặt và lượng lớn hơn trong vài loại nước ngầm. Chỉ phát hiện lượng nhỏ trong nước sinh hoạt nhưng có thể đạt nồng độ cao hơn (lên đến 30 mg/L tính theo nitơ) trong dòng thải của các nhà máy xử lý sinh học - nitrat hóa. Lượng thừa có thể góp phần tạo chúng giảm hemoglobin: gây tử vong ở trẻ em và bệnh ở người lớn. Để ngăn chặn tình trạng này, bắt buộc giới hạn trong nước uống là 10 mg/L (tính theo nitơ).

**Lưu ý:** mg/L tương đương với ppm (phần triệu)

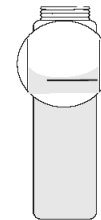
### PHẢN ỨNG HÓA HỌC

Khi có mặt Cadmium, nitrat bị khử về nitrit. Lượng nitrit tạo thành phản ứng với thuốc thử tạo thành một hợp chất màu cam. Cường độ màu tạo thành tương ứng với nồng độ của nitrat có mặt trong mẫu nước.

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG BỘ THUỐC THỬ

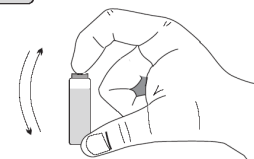
- Cho 10 mL mẫu vào cốc đo bằng thủy tinh đến vạch.



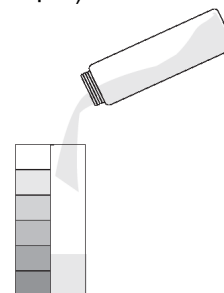
- Thêm 1 gói thuốc thử HI 3874-0.



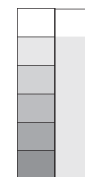
- Đậy nắp và lắc mạnh trong vòng chính xác một phút. Có thể còn lại một ít cặn, nhưng nó không ảnh hưởng đến kết quả đo. Thời gian và cách lắc có thể ảnh hưởng đến kết quả.



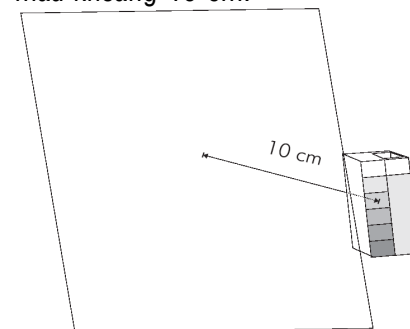
- Đợi 4 phút để hiện màu. Tháo nắp và chuyển 5 mL mẫu thử vào cốc so màu (đến vạch).



- Xác định màu nào hợp với màu của dung dịch mẫu thử trong cốc và ghi nhận kết quả theo mg/L (hay ppm) nitrat-nitơ.



- Tốt hơn nên so màu trên một nền màu trắng, cách sau cốc so màu khoảng 10 cm.



- Để chuyển kết quả đo sang mg/L Nitrat (NO<sub>3</sub><sup>-</sup>), nhân kết quả đo với hệ số 4,43.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Theo phương pháp khử cadmi trong Các Phương Pháp Chuẩn Kiểm Tra Nước Và Nước Thải, ấn bản thứ 18, 1992.

### SỨC KHỎE VÀ BẢO HỘ

Hóa chất trong bộ thuốc thử có thể gây nguy hiểm nếu tiến hành thử không đúng. Hãy đọc tờ dữ liệu về bảo hộ và sức khỏe trước khi tiến hành thử.